

Số: 25/KH-THPTTC

Đắk wer, ngày 01 tháng 10 năm 2022

**KẾ HOẠCH HỌP CHA MẸ HỌC SINH CÁC LỚP LẦN I
NĂM HỌC: 2022- 2023**

A. THỜI GIAN, CHƯƠNG TRÌNH HỌP

I. Thời gian: Sáng chủ nhật (09/10/2022)

- Từ 7h30'-9h30' Họp Cha mẹ học sinh các lớp năm học 2022-2023.
- Từ 9h30'-11h30' Họp trưởng Ban ĐDCMHS của tất cả các lớp năm học 2022-2023.

II. Chương trình họp PHHS:

- 1- Ổn định tổ chức: điểm danh phụ huynh dự họp.
- 2- Thông qua nội dung tiến trình của cuộc họp.
- 3- Bầu Ban đại diện lớp. (03 người: Trưởng ban, phó ban và thư ký)
- 4- Cử thư ký viết biên bản. (CMHS)
- 5- Báo cáo kế hoạch hoạt động của nhà trường-Lớp (GVCN chuẩn bị nội dung tình hình lớp).
- 6- Thông báo khoản thu bảo hiểm y tế, học phí năm học.
- 7- Thông báo nội dung huy động các khoản phục vụ học sinh, khuyến học, tài trợ,... (GVCN phát phiếu số 1 cho PHHS ghi)
- 8- Thông báo Kế hoạch dạy thêm-học thêm (GVCN phát đơn xin học thêm cho PHHS).
- 9- Ý kiến thảo luận của phụ huynh.
- 10- Biểu quyết các nội dung: (Lần lượt tất cả các nội dung đã triển khai)
- 11- Phát biểu và kết thúc cuộc họp.
- 12- Họp Ban đại diện Cha mẹ học sinh các lớp.

B. NỘI DUNG:

I- TÌNH HÌNH NĂM HỌC 2021-2022, 2022-2023:

1. Tình hình chung và kết quả năm học 2021-2022:

- Nhà trường có cơ sở vật chất cơ bản đảm bảo để thực hiện hoạt động dạy và học theo yêu cầu của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Chất lượng dạy và học của nhà trường từng bước được nâng cao, có hiệu quả thực chất hơn.
- Đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý có đủ số lượng, chất lượng đáp ứng công tác quản lý và dạy học.
- Một số thành tích của học sinh năm học 2021 – 2022:

Kết quả về xếp loại Hạnh kiểm năm học 2021-2022:

Khối	Số	Xếp loại hạnh kiểm							
		Tốt		Khá		Trung bình		Yếu	
		SL	TL(%)	SL	TL(%)	SL	TL(%)	SL	TL(%)
Khối 10	373	303	81.23%	61	16.35%	8	2.14%	1	0.27%
Khối 11	342	273	79.82%	58	16.96%	10	2.92%	1	0.29%
Khối 12	300	298	99.33%	1	0.33%	1	0.33%	0	0.00%
TỔNG	1015	874	86.11%	120	11.82%	19	1.87%	2	0.20%

Kết quả về xếp loại học lực năm học 2021-2022:

Khối	Số	Xếp loại học lực									
		Giỏi		Khá		Trung bình		Yếu		Kém	
		SL	TL(%)	SL	TL(%)	SL	TL(%)	SL	TL(%)	SL	TL(%)
Khối 10	373	49	13.14%	136	36.46%	155	41.55%	33	8.85%	0	0%
Khối 11	342	62	18.13%	149	43.57%	106	30.99%	25	7.31%	0	0%
Khối 12	300	109	36.33%	176	58.67%	15	5.00%	0	0.00%	0	0%
TỔNG	1015	220	21.67%	461	45.42%	276	27.19%	58	5.71%	0	0%

+ Có 02 học sinh được chọn vào đội tuyển HSG Quốc gia, 16 em được công nhận đạt học sinh giỏi cấp tỉnh.

+ Học sinh của nhà trường tham gia đầy đủ các cuộc thi, Hội thi do các cấp các ngành tổ chức và đạt được các kết quả đáng khích lệ như: Hội thi GD ANQP cấp tỉnh; Tìm hiểu CVĐC Toàn cầu cấp tỉnh; Tiếng Anh (IOE) cấp Quốc gia, cấp tỉnh; Hùng biện tiếng Anh cấp tỉnh; STTTNĐ cấp tỉnh; KHKT cấp tỉnh....

+ Tỷ lệ TN THPT đạt 99,6%.

+ Có 14 giáo viên đạt GVĐG cấp tỉnh, 25 Sáng kiến được công nhận cấp cơ sở.

+ Có 03 cá nhân được công nhận chiến sỹ thi đua cấp tỉnh, 06 cá nhân được công nhận chiến sỹ thi đua cơ sở, 03 cá nhân được nhận bằng khen của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT, 05 cá nhân được chủ tịch UBND tỉnh tặng bằng khen.

+ Nhà trường đạt danh hiệu Tập thể lao động tiên tiến; Công Đoàn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, Đoàn TNCS HCM hoàn thành tốt nhiệm vụ.

2. Hạn chế

2.1. Về lãnh đạo, quản lý:

Đội ngũ CBQL của nhà trường chưa được kiện toàn. Nhà trường có 01 Phó Hiệu trưởng Phụ trách và 01 Phó Hiệu trưởng nên công việc nhiều, đôi khi triển khai còn chậm, chưa kịp thời.

2.2. Về phía giáo viên, nhân viên:

Một số GV tuổi đời còn trẻ chưa có nhiều kinh nghiệm trong công tác giảng dạy, việc xử lý tình huống sư phạm chưa khéo léo dẫn đến chưa hài lòng đối với PHHS và HS.

2.3. Về học sinh:

- Còn một số học sinh chậm tiến bộ mặc dù được giáo dục nhiều lần. Một số HS chưa khắc phục được những khó khăn để phấn đấu vươn lên.

- Một số học sinh còn Không chấp hành Luật giao thông đường bộ; Đi xe máy phân khối lớn đến trường, đi xe hàng 2, hàng 3 trên đường quốc lộ. Một vài học sinh ý thức vệ sinh trường lớp chưa tốt.

- Một số lớp chất lượng chưa cao.

- Một số học sinh kết quả học tập còn thấp.

2.4. Về cơ sở vật chất thiết bị dạy học nhà trường:

Một số thiết bị DH đã xuống cấp, hư hỏng ảnh hưởng đến hoạt động dạy và học của nhà trường.

3. Tình hình năm học 2022-2023

3.1 Tình hình cơ cấu nhân sự:

- Tổng số CB-GV-NV: 58. Trong đó BGH 02, giáo viên 49, nhân viên 08 (02 hợp đồng)

- Biên chế lớp: 25 lớp với 1157 học sinh (Khối 10: 9 lớp với 453 học sinh, khối 11: 8 lớp với 366 học sinh, khối 12: 8 lớp với 338 học sinh), tăng 02 lớp và 150 học sinh.

3.2 Trang bị Cơ sở vật chất đầu năm:

- Sửa chữa bàn ghế đủ để trang bị cho 25 lớp với 1157 học sinh.

- Sửa chữa và trang bị thêm hệ thống CAMERA tất cả các lớp học. Thay thế đầu thu CAMERA 32 mắt do bị sét đánh cháy.
- Sửa chữa bồn nước sinh hoạt cho toàn trường.
- Thay mới toàn bộ lưới và hệ thống ánh sáng của sân bóng đá, bóng chuyền.

3.3 Các hoạt động nhà trường sẽ tham gia và tổ chức trong năm học 2022-2023:

** Đối với CB-GV-NV:*

- Tham gia Hội diễn văn nghệ và TDTT kỷ niệm 40 năm ngày nhà giáo Việt Nam (20.11.1982-20.11.2022) do SGD&ĐT Đắk Nông tổ chức.
- Tham gia giải bóng đá mùa xuân khối các trường THPT tỉnh Đắk Nông.
- Tổ chức Hội thao cấp trường dành cho CB-GV-NV nhà trường.

** Đối với học sinh:*

- Tổ chức HKPĐ cấp trường 02 lần (Tuần 04 và tuần 19)
- Cùng với đoàn TNCS HCM tổ chức các hoạt động ngoại khóa nhân các ngày lễ như: 20/11, tết nguyên đán, 26/3.....
- Tham gia HKPĐ cấp tỉnh tổ chức vào năm 2023.
- Tham gia cuộc thi tìm hiểu Công viên địa chất toàn cầu, Hùng biện tiếng anh cấp tỉnh.
- Tham gia thi HSG cấp tỉnh.
- Tham gia thi OLYMPIC cấp tỉnh tổ chức ở trường THPT Đắk Mil.
- Tham gia cuộc thi KHKT, STTTNNĐ các cấp
- Tham gia các Hội thao, VHVN do Huyện đoàn, tỉnh đoàn, các đơn vị tổ chức.

3.4 Thuận lợi của nhà trường:

- Được sự quan tâm của các cấp, các ngành, sự ủng hộ và tin tưởng của Cha mẹ học sinh đến sự nghiệp giáo dục của nhà trường.
- Đội ngũ giáo viên của nhà trường đa số còn trẻ, nhiệt tình trong công tác.
- Sự quan tâm, ủng hộ thường xuyên của các mạnh thường quân.
- Đa số học sinh của nhà trường đều ngoan ngoãn, có ý thức cố gắng vươn lên trong học tập.

3.5 Một số khó khăn của nhà trường:

- Chưa kiện toàn bộ máy lãnh đạo của nhà trường.

- Bàn ghế hư hỏng nhiều, không thể sửa chữa được thêm nếu năm học tới tăng học sinh.

- Một số thiết bị dạy học đã xuống cấp. Đặc biệt là 02 phòng tin học đã trang bị trên 10 năm hiện chưa có kinh phí để thay thế.

- Sĩ số học sinh đông, đặc biệt là khối lớp 10 trong khi biên chế giáo viên không tăng.

- Một số học sinh chưa cố gắng trong học tập, hay cúp tiết hoặc vắng học. Cá biệt có những trường hợp học sinh lớp 10 trúng tuyển vào trường nhưng bỏ ngang không đến nhập học.

- Một số học sinh còn vi phạm nội quy, nề nếp như: vi phạm về đồng phục, đầu tóc, hút thuốc, mâu thuẫn với bạn, vi phạm ATGT khi tham gia giao thông khi đến trường. Xuất hiện tình trạng một vài học sinh cố tình lấy vật dụng cá nhân của bạn cùng lớp (đã phát hiện, răn đe và xử lý cùng với PHHS)

3.6 Nhiệm vụ trọng tâm:

a. Tăng cường bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ đáp ứng được việc thực hiện nhiệm vụ năm học của nhà trường.

b. Đổi mới công tác quản lý, đổi mới phương pháp dạy học có hiệu quả nhằm nâng cao chất lượng dạy và học trong nhà trường, đổi mới kiểm tra-đánh giá nhằm đáp ứng được nhu cầu chính đáng của phụ huynh về việc nâng cao tỷ lệ học sinh thi đỗ vào các trường đại học có uy tín trên cả nước; nâng cao hiệu quả công tác bồi dưỡng học sinh giỏi, bồi dưỡng mũi nhọn.

c. Mua sắm kịp thời các trang thiết bị dạy học tối thiểu nhằm phục vụ tốt nhất cho hoạt động dạy và học của thầy và trò ở trên lớp. Sử dụng có hiệu quả trang thiết bị sẵn có.

d. Thực hiện nghiêm túc việc dạy thêm-học thêm theo quy định

e. Tăng cường các hoạt động giáo dục kỹ năng sống, hoạt động trải nghiệm, các hoạt động thể dục thể thao lành mạnh.

II- MỘT SỐ VẤN ĐỀ LIÊN QUAN ĐẾN PHỤ HUYNH VÀ HỌC SINH NĂM HỌC 2022-2023:

1. Một số nội quy quy tắc:

- Nhà trường dựa vào Điều lệ trường THPT xây dựng Quy tắc ứng xử, nội quy, quy định và xử lý học sinh vi phạm.

- Nhà trường xây dựng quy chế hoạt động, quy chế tiếp dân, phân công nhiệm vụ trong lãnh đạo nhà trường,...

2. Ngoài ra Ban nề nếp, Đoàn TN phối hợp với GVCN tham gia quản lý, giáo dục học sinh học sinh.



3. Những kiến nghị, đề xuất của nhà trường đối với CMHS:

- Đề nghị phối hợp với nhà trường có kế hoạch vận động duy trì sĩ số học sinh ở các lớp, hạn chế bỏ học; nhắc nhở con em thực hiện nghiêm túc nội quy, quy tắc ứng xử của nhà trường. Quản lý chặt chẽ con em mình tránh các tệ nạn mê game, đua xe, lạng lách vi phạm luật giao thông,...

- Kêu gọi phụ huynh và các tổ chức, cá nhân trong xã hội tự nguyện tài trợ vật chất, tiền để nhà trường đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học nhằm đưa chất lượng dạy học đi lên.

4. Triển khai về các chế độ chính sách của học sinh:

Triển khai các NĐ116, NĐ81...Lưu ý về hồ sơ để hưởng các chế độ chính sách phải nộp đầy đủ và đúng thời gian quy định.

5. Về các khoản thu bắt buộc, tài trợ, huy động phục vụ học sinh, khen thưởng trong nhà trường năm học 2022-2023:

5.1. Bắt buộc:

5.1.1. Học phí năm học 2022-2023:

Theo nghị quyết của HĐND tỉnh Đắk Nông

5.1.2. BHYT năm học 2022 - 2023:

- Khối 10, 11 thu 12 tháng 46.935 đồng = 563.220 đồng;

- Khối 12 thu 9 tháng x 46.935 đồng = 422.415 đồng.

Những HS đã được cấp hoặc đã có thẻ BHYT phải photo và gửi lại cho cô Trang – y tế nhà trường.

5.2. Khoản tài trợ theo TT16:

Vận động tài trợ để hoàn trả cho nhà đầu tư và tu sửa sân bóng đá mini đã xây dựng từ năm học 2018-2019 (chỉ vận động đối với học sinh khối 10), mức vận động dự kiến 300.000đ/01 học sinh.

5.3. Huy động đóng góp phục vụ trực tiếp cho học sinh: (theo Nghị quyết 06/NQ-HĐND của HĐND tỉnh Đắk Nông)

- Tiền nước uống 70.000 đồng/năm học/1 học sinh

- Tiền thuê lao công dọn nhà vệ sinh học sinh: 90.000 đồng/năm học/1 học sinh

- Tiền giấy phô đề kiểm tra: 50.000 đồng/năm học/1 học sinh

- Tiền số liên lạc điện tử Vn.Edu: 50.000 đồng/năm học/1 học sinh

- Tiền ghế chào cờ cho học sinh khối 10: 35.000 đồng/năm học/1 học sinh

5.4. Thu quỹ khuyến học:

- Mức thu dự kiến vận động 200.000đ/học sinh (Theo Hội khuyến học - Sở GD&ĐT số 17/LT-HKH-SGDĐT và tình hình thực tế chi của nhà trường)

- Quỹ khuyến học dùng hỗ trợ học sinh có thành tích trong học tập, rèn luyện thông qua các hoạt động phong trào, thành tích học tập cuối năm và thành tích các kỳ thi, hỗ trợ những học sinh nghèo, khó khăn của năm học 2022- 2023.

6. Hình thức thu - chi, tiếp nhận tài trợ:

- Thời điểm thu, tiếp nhận tài trợ: sau khi họp CMHS toàn trường thống nhất và triển khai thu trong năm học.
- Khoản thu phục vụ học sinh: bộ phận Tài vụ của trường thu và chi theo kế hoạch.

7. Tiền hoạt động ngoài giờ theo quy định tại NQ 06/HĐND tỉnh.

Thu theo từng hoạt động thực tế trong năm học.

8. Tiền gửi xe HS theo QĐ 01/2018 của UBND tỉnh: (30.000đ/tháng)

9. Một số nội dung liên quan khác:

9.1. *Dạy thêm học thêm: (Có kế hoạch kèm theo)*

GVCN cho PHHS ký đơn và nộp lại cho cô Dung văn thư để tổng hợp và lưu trữ.

9.2. *Thu hộ bảo hiểm thân thể:* Theo tinh thần tự nguyện (GVCN triển khai, PHHS có nhu cầu mua cho con em: 80.000đ/hs/năm).

9.3. *GVCN Lập danh sách cha mẹ học sinh, ghi số điện thoại, cho ký tên vào danh danh sách.*

10. Biểu quyết thống nhất những nội dung triển khai

Trên đây là kế hoạch họp PHHS trường THPT Trường Chinh lần thứ I, năm học 2022-2023. Đề nghị thầy, cô GVCN các lớp và các bộ phận liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện ./.

Nơi nhận:

- BGH nhà trường;
- GVCN các lớp;
- Lưu: Văn thư.

Hiệu trưởng



Đào Công Hùng

